

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số;

Căn cứ Quyết định số 392/QĐ-BTTTT ngày 02/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số;

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận về Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

Thực hiện Công văn số 923/BTTTT-QLDN ngày 15/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc triển khai Kế hoạch triển khai nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số tại địa phương;

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch triển khai nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số (sau đây gọi tắt là “Nền tảng địa chỉ số”) trên địa bàn tỉnh với cấu trúc quy định tại Phụ lục I: Cấu trúc nền tảng địa chỉ số và nguyên tắc gán địa chỉ số (kèm theo Kế hoạch này) nhằm thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện tỉnh Ninh Thuận.

Hình thành cơ sở dữ liệu địa chỉ số để chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp khai thác, xây dựng các bản đồ số chuyên ngành phục vụ nhu cầu quản lý và phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Ninh Thuận.

Hoàn thành chỉ tiêu về địa chỉ số nhằm thúc đẩy nhanh việc phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Các cơ quan, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai hiệu quả Kế hoạch triển khai nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện tốt công tác truyền thông, thông tin về Kế hoạch trên mọi phương tiện thông tin: Báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, các nền tảng số, mạng xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số nhằm thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; xây dựng các ứng dụng bản đồ số chuyên ngành phục vụ nhu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội nhằm thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện tỉnh Ninh Thuận. Thúc đẩy triển khai trước các ứng dụng nền tảng bản đồ số trong lĩnh vực y tế, du lịch, nông nghiệp, công thương...

2. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2022

- 100% đối tượng trên địa bàn tỉnh được phân loại tại mục I, II của Phụ lục II: Phân loại đối tượng gắn địa chỉ số (*kèm theo Kế hoạch này*) được thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số.

- 100% chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gắn địa chỉ số trên địa bàn tỉnh được phân loại tại mục I, II của Phụ lục II được thông báo thông tin Mã địa chỉ số; Khuyến khích thông báo cho các đối tượng tại mục III Phụ lục II.

- Tỉnh Ninh Thuận có ít nhất một lĩnh vực ứng dụng bản đồ số được đưa vào sử dụng trong năm 2022.

- Khuyến khích thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng tại mục III Phụ lục II.

III. NHIỆM VỤ

1. Đối tượng gắn địa chỉ số

- Nhà ở cá nhân, hộ gia đình.
- Trụ sở cơ quan, tổ chức.
- Các cơ sở dân sinh, kinh tế-xã hội.
- Các công trình giao thông, xây dựng.
- Các khu, phân khu, lô đất, thửa đất.
- Các đối tượng khác.

(Chi tiết đối tượng gắn địa chỉ số theo Phụ lục II)

2. Nội dung triển khai

a) Thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số cho các đối tượng

- **Nhiệm vụ 1:** Triển khai thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu các trường thông tin cơ bản địa chỉ số cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh (theo phân loại đối tượng tại Phụ lục II) vào CSDL địa chỉ số quốc gia.

+ Yêu cầu: Một địa chỉ số khi thu thập, cập nhật dữ liệu phải đảm bảo tối thiểu có đủ các trường thông tin cơ bản.

+ Đơn vị chủ trì: Bưu Điện tỉnh Ninh Thuận - Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố.

- **Nhiệm vụ 2:** Khuyến khích thu thập, cập nhật các trường thông tin nâng cao để phục vụ công tác thông báo địa chỉ số và phát triển nền tảng, cơ sở dữ liệu địa chỉ số đáp ứng nhu cầu kinh tế - xã hội.

+ Yêu cầu: Các trường thông tin nâng cao của địa chỉ số theo quy định tại Phụ lục I.

+ Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thành phố, các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số để phục vụ công tác quản lý chuyên ngành, phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện thu thập các trường thông tin nâng cao theo hướng dẫn của Bưu Điện tỉnh để cập nhật vào cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia.

+ Đơn vị phối hợp: Bưu Điện tỉnh Ninh Thuận - Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam đào tạo, hướng dẫn cơ quan, đơn vị, địa phương quy trình, cách thức cập nhật, bổ sung các trường thông tin nâng cao phục vụ công tác thông báo địa chỉ số và phát triển nền tảng, cơ sở dữ liệu địa chỉ số.

(Các trường thông tin cơ bản và nâng cao của địa chỉ số quy định tại Phụ lục I).

b) Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số

- **Nhiệm vụ 1:** Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ về địa chỉ số như: tìm kiếm địa chỉ, gợi ý địa chỉ số, xác thực địa chỉ, định danh tọa độ/địa chỉ và các dịch vụ địa chỉ số khác. Triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ chia sẻ dữ liệu địa chỉ số phục vụ nhu cầu nghiệp vụ, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

+ Đơn vị chủ trì: Bưu Điện tỉnh Ninh Thuận - Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.

+ Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, UBND các huyện, thành phố.

- **Nhiệm vụ 2:** Thúc đẩy chia sẻ dữ liệu, kết hợp xây dựng nền tảng bản đồ số và phát triển các ứng dụng bản đồ số phục vụ các ngành, lĩnh vực như: bản đồ dịch tễ, bản đồ vùng an toàn dịch bệnh, bản đồ y tế, bản đồ giáo dục, bản đồ du lịch, bản đồ nông sản, bản đồ cột nước cứu hỏa... Triển khai các dịch vụ ứng dụng nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số khác.

+ Đơn vị chủ trì: Các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương (gọi tắt là cơ quan, đơn vị)... có nhu cầu sử dụng dữ liệu địa chỉ số, nền tảng bản đồ số để triển khai ứng dụng bản đồ số phục vụ công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của cơ quan, đơn vị.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu Điện tỉnh Ninh Thuận, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, doanh nghiệp phát triển nền tảng bản đồ số.

c) Thông báo địa chỉ số và gắn biển địa chỉ số

- **Nhiệm vụ 1:** Tổ chức thông báo thông tin Mã địa chỉ số đến chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gắn địa chỉ, bao gồm: (1) Chủ sở hữu đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số (đối với địa chỉ nhà ở, cơ sở sản xuất, kinh doanh, công trình của cá nhân, hộ gia đình); (2) Người đại diện theo pháp luật của tổ chức sở hữu đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số (*đối với địa chỉ trụ sở cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoặc công trình thuộc sở hữu tập thể*); (3) Người đang sử dụng/quản lý đối tượng/công trình được gắn địa chỉ số.

+ Hình thức thông báo: Qua các kênh: qua chính quyền cấp xã, cấp thôn; gặp trực tiếp; hoặc gửi qua tin nhắn, email, đường thư.

+ Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thành phố.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu Điện tỉnh Ninh Thuận - Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.

- **Nhiệm vụ 2:** Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt mẫu Biển địa chỉ số thống nhất trong toàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Yêu cầu: Biển địa chỉ số chứa thông tin Mã địa chỉ số được gắn vào đối tượng/công trình được gắn địa chỉ để nhận biết địa chỉ số của đối tượng.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thành phố.

- **Nhiệm vụ 3:** Triển khai gắn biển địa chỉ số đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt vào đối tượng/công trình được gắn địa chỉ để nhận biết địa chỉ số của đối tượng.

+ Đối tượng gắn biển địa chỉ số: Đối tượng tại Phụ lục II (*ưu tiên cho các đối tượng tại các mục I, II Phụ lục II*).

+ Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thành phố.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện tỉnh Ninh Thuận, Cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thông tin, tuyên truyền về Nền tảng địa chỉ số quốc gia

- Nhiệm vụ 1: Thông tin, tuyên truyền

+ Nội dung thông tin, tuyên truyền: Kế hoạch phát triển nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số của Bộ Thông tin và Truyền thông và của tỉnh Ninh Thuận; Giới thiệu chức năng, tính năng chính, lợi ích khi sử dụng, hiệu quả hoạt động của nền tảng địa chỉ số, hướng dẫn sử dụng; vinh danh tô chức, doanh nghiệp điển hình phát triển, sử dụng nền tảng địa chỉ số; Các nội dung khác liên quan đến phát triển và sử dụng nền tảng địa chỉ số.

+ Phương thức thông tin, tuyên truyền: Thông tin, tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí, phát thanh, truyền hình, hệ thống truyền thanh cơ sở và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thành phố, Bưu Điện tỉnh Ninh Thuận, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, các cơ quan đơn vị có liên quan.

- Nhiệm vụ 2: Tập huấn, hướng dẫn

+ Nhiệm vụ: Tổ chức tập huấn, hướng dẫn địa phương, doanh nghiệp sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số quốc gia.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Đơn vị phối hợp: Bưu Điện tỉnh Ninh Thuận - Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan đơn vị có liên quan.

(Chi tiết Báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu về phát triển nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo Phụ lục III kèm theo Kế hoạch này).

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp nhiệm vụ chi hiện hành và các nguồn hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

3. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch theo phân công nhiệm vụ.

- Chủ trì chỉ đạo triển khai công tác thông tin và truyền thông về việc triển khai thực hiện kế hoạch và báo cáo các kết quả đạt được của Tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh mẫu biển địa chỉ số để triển khai gắn biển địa chỉ số đồng bộ trên toàn tỉnh.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương (gọi tắt là cơ quan, đơn vị) có nhu cầu sử dụng dữ liệu địa chỉ số, nền tảng bản đồ số để triển khai ứng dụng bản đồ số chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh của cơ quan, đơn vị.

- Tham mưu UBND tỉnh kết nối các doanh nghiệp phát triển Nền tảng bản đồ số tham gia kế hoạch phát triển Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số của Bộ Thông tin và Truyền thông với các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai xây dựng các bản đồ số chuyên ngành theo nhu cầu khai thác, quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông:

- Cung cấp thông tin dữ liệu liên quan đến bản đồ số, địa chỉ số để phát triển nền tảng bản đồ số, nền tảng địa chỉ số quốc gia.

- Đề tích hợp Nền tảng bản đồ số và Nền tảng địa chỉ số quốc gia để phát triển các giải pháp, nền tảng số phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các địa phương và các doanh nghiệp phát triển nền tảng để thúc đẩy sử dụng nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số, thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Thực hiện thông báo địa chỉ số cho chủ địa chỉ hoặc người đang khai thác, sử dụng địa chỉ, bảo đảm 100% chủ sở hữu và người quản lý đối tượng được gắn địa chỉ số trên địa bàn tỉnh được phân loại tại mục I, II Phụ lục II được thông báo thông tin Mã địa chỉ số; Khuyến khích thông báo cho các đối tượng tại mục III Phụ lục II.

- Triển khai gắn biển địa chỉ số cho các đối tượng trên địa bàn đã được gán mã địa chỉ số theo mẫu biển địa chỉ số được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tuyên truyền việc triển khai Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số qua hệ thống truyền thanh cơ sở, các phương tiện thông tin đại chúng... để cơ quan tổ chức, nhân dân nắm biết, đồng thuận với chính quyền để triển khai thực hiện Kế hoạch nhanh chóng tại địa phương.

- Căn cứ nhu cầu quản lý, khai thác tại địa phương, chủ trì, phối hợp Bưu Điện tỉnh Ninh Thuận, doanh nghiệp phát triển nền tảng bản đồ số thu thập, cập nhật thông tin các đối tượng địa chỉ khác để xây dựng các bản đồ số chuyên

ngành phục vụ công tác quản lý, khai thác thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan để triển khai nhiệm vụ liên quan theo Kế hoạch.

4. Bưu điện tỉnh Ninh Thuận, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan: (1) Thu thập các trường thông tin cơ bản của địa chỉ số được phân loại tại Phụ lục II và bổ sung các địa chỉ số mới (nếu có) để tạo lập CSDL địa chỉ số quốc gia; (2) Đào tạo, hướng dẫn cơ quan, đơn vị, địa phương quy trình, cách thức cập nhật, bổ sung các trường thông tin nâng cao phục vụ công tác thông báo địa chỉ số và phát triển nền tảng, cơ sở dữ liệu địa chỉ số.

- Tổ chức triển khai bảo đảm hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch mà doanh nghiệp được giao chủ trì, cụ thể: 100% đối tượng trên địa bàn tỉnh được phân loại tại mục I, II Phụ lục II được thu thập, cập nhật, bổ sung dữ liệu thông tin địa chỉ số (đối với trường thông tin cơ bản);

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai và thúc đẩy sử dụng các dịch vụ nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số.

- Phối hợp thông tin, tuyên truyền về Nền tảng địa chỉ số bằng nhiều hình thức như xây dựng video clip, phát hành tờ rơi, tờ gấp, tin, bài... để chủ địa chỉ, người đang sử dụng, khai thác địa chỉ biết, sử dụng, tạo thói quen sử dụng địa chỉ số trong xã hội. Nội dung thông tin, tuyên truyền chú trọng giới thiệu chức năng, tính năng chính, lợi ích khi sử dụng, hiệu quả hoạt động của nền tảng địa chỉ số, hướng dẫn sử dụng; Các nội dung khác liên quan đến phát triển và sử dụng nền tảng địa chỉ số... nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

5. Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của các Sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh và quy định của pháp luật hiện hành.

6. Các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số

- Các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương căn cứ nhu cầu quản lý, khai thác của mình chủ trì, phối hợp Bưu Điện tỉnh Ninh Thuận, doanh nghiệp phát triển nền tảng bản đồ số thực hiện thu thập các trường thông tin nâng cao, các đối tượng địa chỉ khác theo hướng dẫn Bưu Điện tỉnh Ninh Thuận, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam để cập nhật vào cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia, phục vụ xây dựng các bản đồ số chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, khai thác của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030” rà soát Danh mục các nhiệm vụ chuyển đổi số đến năm 2025 và Danh mục các nhiệm vụ phải hoàn thành trong năm 2022 chủ động triển khai các ứng dụng nền tảng bản đồ số chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, phát triển kinh tế - xã hội.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Ninh Thuận

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện thông tin, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân, người dân và doanh nghiệp có liên quan.

8. Doanh nghiệp phát triển Nền tảng bản đồ số

Doanh nghiệp phát triển Nền tảng bản đồ số phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh có nhu cầu sử dụng, khai thác Nền tảng địa chỉ số gắn với bản đồ số triển khai xây dựng các bản đồ số chuyên ngành phục vụ công tác quản lý, khai thác của cơ quan, đơn vị, địa phương.

VI. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN

- Các Sở, ngành, địa phương, đơn vị **định kỳ ngày 15 hàng tháng** báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2022 tại mục II của Kế hoạch theo mẫu tại Phụ lục III (gửi kèm) gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh.

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông là đầu mối theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố và các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp có liên quan triển khai nhiệm vụ tại Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện các chỉ tiêu năm 2022 tại mục II của Kế hoạch theo mẫu tại Phụ lục III với Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ TTTT (b/c);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (p/h t/hiện);
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các ĐVSN thuộc UBND tỉnh;
- Các đơn vị ngành dọc cấp tỉnh;
- Báo Ninh Thuận;
- UBND các huyện, thành phố;
- Bưu Điện tỉnh Ninh Thuận;
- VPUB: LĐ, VXNV, KTTH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên